

Bản án số: 130/2021/HS-ST
Ngày: 02/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Nhung**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Quang Tuyến**

Bà **Nguyễn Thị Thu Ba**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Hồng Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:* Bà **Nghiêm Ngọc Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Thị H, sinh năm 1961; Giới tính: Nữ

Nơi sinh: Campuchia

Nơi cư trú: Ấp Chuông V, xã Gành D, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang

Nghề nghiệp: Nội trợ Trình độ học vấn: 01/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Cao Văn Kh và bà Trịnh Thị H

Chồng: Nguyễn Tấn T (đã ly hôn)

Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1997

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2021

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Nguyễn Tấn T, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Ấp Chuông V, xã Gành D, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang. (Bị hại có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2021 Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô loại SH mode, biển số 68P1 - 49790 của ông T đến phòng trọ số 6, nhà trọ của ông T thuộc ấp Chuông V, xã Gành D, thành phố PQ để thăm con gái là Nguyễn Thị Kiều H1 và đậu xe trước nhà trọ. Lúc này khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, Cao Thị H là vợ ông T đã ly hôn trên tay đang cầm dao vừa mới chặt chuối về, khi nhìn thấy ông T đang ở trong phòng trọ của H1, nên H đi đến trước phòng trọ của H1 la chửi ông T tại sao bán đất mà không chia tiền cho H. Ông T nhìn thấy trên tay H đang cầm dao nên kêu H1 đóng cửa lại, bức tức nên H đi về phòng trọ của mình gần đó lấy cây búa đi đến chiếc xe mô tô của ông T đang đậu và dùng cây búa đập liên tục nhiều nhát vào phần đầu xe mô tô làm hư hỏng 01 đồng hồ và 01 chóa đèn xe, sau đó được mọi người can ngăn nên bà H không đập xe nữa mà quay vô ngồi trước cửa phòng của H1 chửi bới được một lúc thì Công an đến mời H về trụ sở để làm việc.

Ngày 02/6/2021 Cao Thị H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:** 01 cây búa, cán bằng gỗ dài 33 cm, lưỡi bằng kim loại hình trụ có kích thước 03 cm x 03 cm x 09, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23/KL-HĐĐG tài sản ngày 21/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố PQ kết luận: 01 đồng hồ của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode, trị giá 2.600.000 đồng; 01 chóa đèn của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode, trị giá 300.000 đồng. Tổng cộng tài sản hư hỏng có giá trị là 2.900.000 đồng. Giá trị này đã bao gồm chi phí tháo dỡ và lắp mới.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại đều khai nhận là đã được tổng đạt kết luận định giá và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 23/KL-HĐĐG ngày 21/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố PQ.

Tại bản cáo trạng số: 141/CT-VKSPQ ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Cao Thị H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Thị H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định khoản 1

Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Cao Thị H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 cây búa, cán bằng gỗ dài 33 cm, lưỡi bằng kim loại hình trụ có kích thước 03 cm x 03 cm x 09, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Tấn T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 2.900.000 đồng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quyết định truy tố cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc. Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Tấn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 01/4/2021 tại nhà trọ của ông Nguyễn Tấn T thuộc ấp Chuông V, xã Gành D, thành Phố PQ, tỉnh Kiên Giang. Do bức tức nhớ về chuyện trước đây khi ông Nguyễn Tấn T bán đất mà không chia tiền cho bị cáo Cao Thị H, nên khi bị cáo H thấy ông T đến nhà trọ thăm con gái tên Nguyễn Thị Kiều H1, bị cáo đã la

chủ ông T và đã dùng cây búa, cán bằng gỗ dài 33cm, lưỡi bằng kim loại đập vào đầu chiếc xe SH Mode biển số 68P1 - 49790 của ông T đang đậu ở nhà trọ, đã làm bể 01 đồng hồ và 01 chóa đèn của xe mô tô trên. Giá trị phần hư hỏng của chiếc xe theo kết quả định giá số 23/KL-HĐĐGTS, ngày 21/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phú Quốc là: 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) bao gồm chi phí tháo dỡ và lắp lại.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tang vật thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Cao Thị H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, thế nhưng chỉ vì sự bức tức của bị cáo đối với bị hại mà bị cáo đã cố ý dùng cây búa đập vào đầu chiếc xe SH Mode biển số 68P1 - 49790 của bị hại, qua đó đã làm hư hỏng tài sản của bị hại, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và phần nào làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo cũng đã lớn tuổi, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Tấn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định nêu trên, về phần tài sản bị thiệt hại có giá trị không lớn, bị cáo cũng đã nhận ra sai lầm của bản thân và hứa không tái phạm, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng tại ấp Chuông V, xã Gành D, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang, nên Hội đồng xét xử

ngiht nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Hiện tại, bị cáo đã lớn tuổi, hoàn cảnh khó khăn, phải sống một mình trong phòng trọ và cho biết thường hay bị đau bệnh, bị cáo không có nghề nghiệp nên không tự tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân mà sống phụ thuộc vào việc phụ cấp của các con bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo cũng phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây búa, cán bằng gỗ dài 33 cm, lưỡi bằng kim loại hình trụ có kích thước 03 cm x 03 cm x 09, đã qua sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Tấn T đã tự nguyện rút lại yêu cầu bị cáo Cao Thị H phải bồi thường cho ông số tiền 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng), phần giá trị thiệt hại của chiếc xe. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự.

[8] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Thị H** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo về chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân xã Gành D, thành phố PQ nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Gành D trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Cao Thị H theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, vì bị cáo không có nghề nghiệp, không tạo ra thu nhập.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây búa, cán bằng gỗ dài 33 cm, lưỡi bằng kim loại hình trụ có kích thước 03 cm x 03 cm x 09, đã qua sử dụng.

(Tang vật đã được chuyển giao đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ theo Quyết định số 84/QĐ-VKSPQ-HS ngày 06/10/2021)

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. PQ;
- Nhà tạm giữ CA TP. PQ;
- Đội tổng hợp CA TP. PQ;
- CCTHA TP. PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Nhung